TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 178/2021/HS - PT.
Ngày: 29 - 11 - 2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Gia Lương.

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Hải Vinh.

Ông Nguyễn Trung Thông.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Quốc Tuân - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Thân Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 29/11/2021, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 340/2021/TLPT-HS ngày 27/10/2021, đối với bị cáo Nguyễn Văn T, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 71/2021/HS-ST ngày 20/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang;

Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1988; Tên gọi khác: Không;

Nơi đăng ký hộ khẩu, nơi ở: Thôn S, xã T, huyện L, tỉnh B;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1956;

Con bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1957 (đã chết);

Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/6/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Bắc Giang (Có mặt tại phiên tòa).

Trong vụ án còn có 01 người bị hại và và 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị nên cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 29/3/2021, anh Phạm Văn L đến nhà của Nguyễn Văn T, trú tại thôn S, xã T, huyện L, tỉnh B với mục đích là tìm T nói chuyện về việc T chặn xe tải, máy xúc chở cát, sỏi, đất do anh L thuê, đi qua con đường do T và công ty Việt Ngọc mở. Khi anh L đến gặp T nhưng T không đồng ý nói chuyện với anh L mà đi bộ ra phía ngoài cổng, cầm 01 (một) đoạn gậy bằng tre, dài 112,5cm, đường kính 04cm, màu vàng nhạt được để ở góc tường cạnh cổng và ngồi ở cổng chờ anh L ra thì đánh. Khoảng 05 phút sau thấy anh L ra đến cổng, T cầm đoạn gậy bằng tre bằng tay phải vụt 01 (một) nhát trúng vào bắp chân bên trái và 01 (một) nhát trúng vào khu vực tai trái của anh L. Lúc này có anh Phạm Văn Q là em trai của anh L đến can ngăn. Tuy nhiên T vẫn tiếp tục dùng tay đấm 01 (một) nhát vào vùng gò má trái của anh L, anh Q tiếp tục can ngăn thì T thôi không đánh anh L nữa. Hậu quả anh L bị thương được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Trung tâm y tế huyện Lục Ngạn. Cùng ngày 29/3/2021 anh L có đơn trình báo Công an xã Tân Quang, huyện Lục Ngạn đề nghị giải quyết. Công an xã Tân Quang đã chuyển tin báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 29/3/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã tiến hành khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra vụ án. Đồng thời tiến hành thu giữ 01 (một) đoạn gậy tre dài 112,5cm, đường kính 04cm, màu vàng nhạt do Nguyễn Văn T tự nguyện giao nộp, được niêm phong theo quy định. Ngày 05/4/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn tiến hành cho Nguyễn Văn T, anh Phạm Văn L, anh Phạm Văn Q quan sát ảnh chụp chiếc gậy tre do T giao nộp nêu trên, kết quả đều xác định đây là ảnh chụp chiếc gậy tre do T sử dụng để đánh gây thương tích cho anh L vào ngày 29/3/2021.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 42 ngày 06/4/2021 của Trung tâm y tế huyện Lục Ngạn xác định anh Phạm Văn L vào viện hồi 10 giờ 55 phút, ngày 29/3/2021, ra viện hồi 14 giờ 00 phút, ngày 02/4/2021, tình trạng thương tích lúc vào viện: Gò má trái sưng, nề, tím kích thước (4x4)cm; Trước nắp tai trái có vết xước da kích thước (0,5x1)cm; Phía sau trên cẳng chân trái có vết bầm tím, sưng nề kích thước (4x10)cm. Ngày 07/4/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã ra Quyết định trưng cầu giám định về mức độ tổn hại (%) sức khỏe của anh Phạm Văn L. Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 9971 ngày 12/4/2021 của Trung tâm pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận: Thương tích bầm tím gò má trái: 0,5%; Thương tích vết sẹo nông trước nắp tai trái: 03%; Thương tích vết bầm tím mặt sau ngoài 1/3 trên cẳng chân trái + X- quang: Hình ảnh gãy đầu trên xương mác ít di lệch, đã can xương: 05%; Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Phạm Văn L do thương tích gây nên hiện tại là 08% (Tám phần trăm).

Ngày 05/4/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn tiến hành thu giữ mẫu máu của anh Phạm Văn L được đựng trong Xi lanh y tế, niêm phong vào phong bì thư dán kín có ký hiệu "M1"; thu giữ mẫu máu của Nguyễn Văn T được đựng trong Xi lanh y tế, niêm phong vào phong bì thư dán kín có ký hiệu "M2". Ngày 07/4/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn ra Quyết định trưng cầu giám định máu trên chiếc gậy tre đã thu giữ. Tại bản Kết luận giám định số: 727 ngày 04/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang xác định: Trên gậy tre được niêm phong gửi giám định có máu người, thuộc nhóm máu B; Mẫu máu của Phạm Văn L được niêm phong gửi giám định thuộc nhóm máu B; Mẫu máu của Nguyễn Văn T được niêm phong gửi giám định thuộc nhóm máu B.

Ngày 17/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn tiến hành thực nghiệm điều tra theo lời khai của người bị hại anh L, người làm chứng anh Q và lời khai của Nguyễn Văn T. Căn cứ kết quả thực nghiệm điều tra, ngày 17/6/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung về cơ chế, chiều hướng hình thành thương tích của anh Phạm Văn L. Tại bản Kết luận giám định pháp y bổ sung số: 89 ngày 24/6/2021 của Trung tâm pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang xác định: Các thương tích của anh Phạm Văn L do vật tày gây nên; Thương tích bầm tím gò má trái và vết sẹo nông trước nắp tai trái chiều hướng từ trái sang phải; Thương tích vết bầm tím mặt sau ngoài 1/3 trên cẳng chân trái chiều hướng từ trên xuống dưới, từ sau ra trước, từ trái sang phải; Tình huống thực nghiệm điều tra của Phạm Văn L thì T dùng gậy tre vụt vào bắp chân sau, vùng đầu (Thái dương trái) gây được thương tích cho anh L; Tình huống thực nghiệm điều tra của Nguyễn Văn T thì T dùng gậy tre vụt vào bắp chân sau, dùng tay phải đấm vào vùng đầu (Thái dương trái) gây được thương tích cho anh L; 01 (một) gậy tre gửi giám định gây được thương tích của Phạm Văn L.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Phạm Văn L không yêu cầu T bồi thường thiệt hại.

Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân xác định có hành vi gây thương tích cho anh L vào ngày 29/3/2021, bị cáo khai chỉ dùng gậy đánh vào bắp chân anh L còn vết thương ở tai trái anh L là không phải do bị cáo dùng gậy gây nên mà bị cáo dùng tay đấm vào tai trái anh L.

Bản cáo trạng số: 63/CT-VKS ngày 17/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 71/2021/HS-ST ngày 20/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang đã quyết định:

Căn cứ điểm a, điểm i khoản 1 Điều 134; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01(Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội " Cố ý gây thương tích". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 01/6/2021.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 29/9/2021, bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo với lý do: Bị cáo phạm tội là do anh Phạm Văn L là người bị hại đe dọa bị cáo, bị cáo có dùng gậy và tay đánh, đấm gây thương tích cho anh Phạm Văn L với tổn thương cơ thể là 8% sức khỏe.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đưa ra đề nghị xem xét các vấn đề kháng cáo mà bị cáo nêu ra đã kết luận và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; Không chấpnhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn T, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Án phí: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn T không tranh luận đối đáp gì.

Bị cáo Nguyễn Văn T nói lời sau cùng: Không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T được làm trong thời hạn kháng cáo theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên xác định là đơn kháng cáo hợp pháp. Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn T thì thấy: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 29/3/2021 tại thôn Trại Mật, xã Tân Quang, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang, Nguyễn Văn T đã có hành vi côn đồ dùng tay và 01 (một) đoạn gậy tre dài 112,5cm, đường kính 04cm (là hung khí nguy hiểm) đánh, đấm vào người anh Phạm Văn L, hậu quả: gây thương tích cho anh L 08% sức khỏe.

Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm a, điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ). Từ những

nội dung trên án sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Văn T về tội " Cố ý gây thương tích", là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T thì thấy: Tại phiên tòa, bị cáo chỉ có kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nên các vấn đề khác của án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật, Hội đồng xét xử phúc thẩm không đặt ra giải quyết.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Án sơ thẩm xác định bị cáo Nguyễn Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; là có căn cứ.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Án sơ thẩm xác định bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, thể hiện sự coi thường pháp luật của Nhà nước. Do vậy, cần phải nghiêm trị bằng pháp luật hình sự, có một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để răn đe và phòng ngừa chung. Án sơ thẩm xử phạt bị cáo mức hình phạt 01(Một) năm 03 (Ba) tháng tù, là tương xứng với hành vi phạm tội đối với bị cáo.

Tại quá trình xét xử phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn T không xuất trình được các tình tiết gì mới, do vậy không có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, cần giữ nguyên án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà là có căn cứ.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn T; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ điểm a, điểm i khoản 1 Điều 134; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01(Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội " Cố ý gây thương tích". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 01/6/2021.

2. Án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- CA-VKS-TA-CCTHADS sơ thẩm;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Gia Lương